

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày 11- 3 - 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Khoa Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh Thân

Ông Nguyễn Thanh Lâm

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/HS - ST ngày 05 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Như Y, sinh ngày 21/01/1978, tại xã C (Nay là xã V), huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ĐKKTTT + Chỗ ở hiện nay: Khu T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn T (Đã chết). Con bà Nguyễn Thị S - SN 1945.

Hiện nay đang ở tại xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Anh, chị, em ruột: Có 04 chị em, bị cáo là con thứ 03.

Vợ: Khuất Thị Hoa N - SN 1982. Hiện nay ở tại khu T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012

Tiền án + Tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

Tại bản án số 205A/2007/HSST ngày 25/10/2007, bị cáo Nguyễn Như Y bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “*vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Cấm hành nghề lái xe thời hạn 03 năm sau khi chấp hành xong hình phạt. Tại bản án phúc thẩm 10/2008/HSPT ngày 08/01/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội sửa phần bồi thường thiệt hại và xác nhận bị cáo Nguyễn Như Y đã bồi thường cho chị Đỗ Thị Th 25.000.000đ và chị Vũ Thị P số tiền 25.000.000đ và bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo đã thi hành xong án phí phúc thẩm ngày 17/12/2008.

Bị cáo Nguyễn Như Y bị bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2019 đến ngày 27/12/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại tại thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ
(Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1- Ông Bùi Văn T2 - SN 1966

Địa chỉ: Khu T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08h15 phút, ngày 23/12/2019, Công an huyện Thanh Thủy phối hợp cùng Công an xã Đồng Luận thực hiện việc tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự trên địa bàn khu 8, xã Đồng Luận (nay là khu 11, xã Đồng Trung), huyện Thanh Thủy phát hiện xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI màu sơn trắng BKS 22C- 009.x8 do Nguyễn Như Y, sinh năm 1978, trú tại: khu T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ điều khiển có biểu hiện nghi vấn. Cơ quan công an đã mời người chứng kiến đồng thời yêu cầu dừng xe để tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Như Y đã tự giác giao nộp: 06 khối hộp hình cầu bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, ở hai góc vuông của các khối hộp mỗi góc có một đoạn dây dẫn màu xanh, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy màu nâu. Y khai nhận 06 khối hộp trên đều là pháo nổ. Ngoài ra cơ quan công an còn tạm giữ các đồ vật, tài sản gồm: 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Như Y, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 22C- 009.x8, 01 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A70 màu đen gắn thẻ sim có số 0978.217.3xx và 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe tải, màu trắng, BKS 22C- 009x8. Cơ quan công an đã đưa người chứng kiến, người liên quan và vật chứng thu giữ về Công an xã Đồng Luận để lập biên bản giải quyết và niêm phong vật chứng theo quy định.

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Như Y và vật chứng thu giữ, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy thi hành lệnh khám xét chỗ ở của Y tại khu T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên khi cơ quan điều tra đến địa điểm khám xét, gia đình của Y khóa cửa và không có mặt tại nhà do vậy không thi hành được Lệnh khám xét.

Để có căn cứ giải quyết vụ án. ngày 23/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định số vật đã thu giữ của Nguyễn Như Y khi bắt quả tang. Tại bản kết luận số 53/KLGD ngày 27/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

+ 06 khối hộp bên trong mỗi khối đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu được liên kết với nhau (mẫu gửi giám định) đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 8,65 kg.

Hoàn lại đối tượng giám định: 07,65 kg cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả mẫu vật và bao gói được niêm phong kín trong 01 hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 03 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Như Y khai nhận số pháo cơ quan công an thu giữ là của Y cất giữ tại ca bin xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI BKS 22C- 009.x8 với mục đích để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán 2020. Về nguồn gốc số pháo bị thu giữ, Y khai nhận như sau: bản thân Y được ông Bùi Văn T2, sinh năm 1966; trú tại: khu T, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ ký hợp đồng thuê lái xe chở nguyên liệu sản xuất giấy (dăm). Hàng ngày, ông T2 giao 01 xe ô tô tải nhãn hiệu HUYNDAI BKS 22C- 009.x8 cho Y để vận chuyển hàng. Trong quá trình đi chở hàng, Y ngồi uống nước tại quán ven đường ở thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh. Tại đây, Y có quen một người đàn ông chỉ biết tên là T3 nhà ở huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, Y không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của T3, quá trình nói chuyện Y biết người này có thể mua được pháo nổ, do bản thân có nhu cầu mua pháo để sử dụng vào dịp Tết nên Y cho người này số điện thoại của mình để liên lạc khi có pháo bán. Vào buổi sáng ngày 22/12/2019, Y đang làm việc tại xã H, huyện T thì nhận được cuộc gọi của T3 nói với Y về việc mình có pháo bán và hỏi Y có nhu cầu mua không, Y đồng ý mua và thỏa thuận với T3 để mua 06 giàn pháo của T3 với giá 1.200.000đ/giàn (tổng 06 giàn pháo là 7.200.000đ) hai bên thống nhất T3 sẽ gửi pháo cho Y bằng xe khách, sau khi nhận được hàng, Y sẽ chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng cho T3. Khoảng 16h30 phút cùng ngày, theo chỉ dẫn của T3, Y có mặt tại đường QL70B thuộc xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ để nhận 06 giàn pháo do T3 gửi xe khách đến. Khoảng 17h cùng ngày, T3 gọi điện thoại cho Y hỏi Y xem đã nhận được hàng chưa và T3 hẹn với Y sẽ gửi số tài khoản ngân hàng của T3 để Y thanh toán tiền mua pháo vào ngày hôm sau. Sau khi mua được pháo, Y cất giữ số pháo trong ca bin xe ô tô BKS 22C- 009x8 và vẫn điều khiển xe đi chở hàng. Đến khoảng 08h ngày 23/12/2019, khi Y chở hàng từ huyện Thanh Sơn về huyện Phù Ninh, khi đi qua địa phận khu 8, xã Đồng Luận, huyện Thanh Thủy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện như đã nêu trên. Đến thời điểm hành vi tàng trữ pháo nổ của Y bị phát hiện, T3 không liên lạc với Y để gửi số tài khoản ngân hàng, do vậy Y chưa thanh toán tiền mua pháo cho T3.

Về người đàn ông tên T3, Y khai mua pháo của người này, Y chỉ biết tên là T3 nhà ở huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, họ tên, địa chỉ cụ thể của T3, Y đều không biết. Về số điện thoại của T3 sử dụng để liên lạc với Y, Y khai nhận đều xóa lịch sử cuộc gọi sau mỗi lần liên lạc. Tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A70 màu đen gắn thẻ sim có số thuê bao 0978.217.3xx nhưng không có các thông tin liên quan đến việc tàng trữ hàng cấm. Trên cơ sở lời khai của Y, cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu Trung tâm VIETTEL Phú Thọ cung cấp nội dung sao kê chi tiết lịch sử liên lạc của số thuê bao di động 0978.217.3xx của Y trong thời gian từ ngày 20/12/2019 đến 23/12/2019. Kết quả xác minh thể hiện tại báo cáo chi tiết lịch sử cuộc gọi của số 0978.217.3xx do Trung tâm VIETTEL Phú Thọ cung cấp. Tiến hành làm việc với Nguyễn Như Y, sau khi được xem nội dung chi tiết lịch sử cuộc gọi đi và đến tại số thuê bao của mình, Y không xác định được số điện thoại của người đàn ông tên

T3. Bên cạnh đó, đối với xe khách mà T3 thuê gửi pháo cho Y, Y không biết xe thuộc công ty nào cũng như biển số đăng ký xe nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xác minh, làm rõ về người đàn ông tên T3 như Y đã khai.

Mặc dù không xác minh làm rõ được người đàn ông tên T3 là người đã bán pháo nổ cho Y tuy nhiên Y khai nhận tàng trữ 08,65 kg pháo nổ với mục đích để sử dụng. Căn cứ quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 3 Nghị định số 36/NĐ-CP ngày 15/4/2009 của Chính Phủ về quản lý sử dụng pháo; Công văn số 340/TANDTC- PC ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về việc xử lý hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán ”pháo hoa nổ” trong nội địa; Công văn số 128 ngày 10/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc xử lý hành vi liên quan đến pháo và bản kết luận giám định số 53/KLGĐ ngày 27/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ xác định 08,65 kg pháo mà Nguyễn Như Y cất giữ nhằm mục đích để sử dụng có đặc tính của pháo nổ, Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của Nguyễn Như Y đã cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Về vật chứng tạm giữ trong quá trình điều tra gồm:

+ 07,65 kg pháo nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là mẫu vật còn lại sau giám định niêm phong kín trong 01 hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 03 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Vật chứng trên được chuyển theo hồ sơ vụ án.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A70 màu đen, đã qua sử dụng, gắn thẻ sim có số thuê bao 0978.217.3xx. Đây là điện thoại của Nguyễn Như Y sử dụng để liên lạc hàng ngày và để liên lạc với đối tượng T3 với mục đích mua bán pháo nổ. Vật chứng này được chuyển theo hồ sơ vụ án.

+ 01 ô tô tải nhãn hiệu HUYNDAI màu sơn trắng, đã qua sử dụng, BKS 22C- 009x8. Qua xác minh đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Bùi Văn T2, sinh năm 1966; trú tại: xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Việc ông T2 giao xe ô tô cho Y với mục đích chở hàng, việc Y sử dụng xe với mục đích cất giấu pháo nổ ông T2 không biết nên không xem xét xử lý. Ngày 23/01/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe ô tô cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của xe ô tô HUYNDAI BKS 22C- 009x8 cho ông Bùi Văn T2.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKSTT ngày 17 tháng 02 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Như Y về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c, Khoản 1 Điều 191 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Như Y về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c, Khoản 1 Điều 191 - Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm c Khoản 1, Khoản 4 Điều 191, điểm s, Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 - Bộ luật Hình sự, Khoản 1 Điều 125 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Như Y từ 7 đến 10 tháng tù cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Như Y cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Phạt bổ xung bị cáo Nguyễn Như Y số tiền từ 10.000.000 đến 12.000.000đ theo quy định tại Khoản 4 Điều 191 – BLHS để sung quỹ Nhà nước.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19/2020/ HSST – LCCT ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo Nguyễn Như Y.

Xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47- Bộ luật Hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu 01 hộp cát tông được hoàn lại sau kết luận giám định số 53/KLGĐ ngày 27/12/2019 có 7,65 kg pháo cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là mẫu vật và bao gói được niêm phong kín trong 01 chiếc hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 03 giấy niêm phong và có đóng 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ để tiêu hủy

Thu 01 sim điện thoại số 0978.217.3xx để tiêu hủy.

Thu của bị cáo Nguyễn Như Y 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu đen đã cũ để bán phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Toàn bộ số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Như Y 01 giấy phép lái xe số 250990002xx do Sở giao thông tỉnh Phú Thọ cấp. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 23/01/2020

Trả lại cho ông Bùi Văn T2 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe tải mui phủ, sơn màu trắng BKS 22C - 009.x8 xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0021x4 do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp cho xe ô tô BKS 22C - 009.x8; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 08713x9 cấp cho xe ô tô BKS 22C - 009.x8; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc số 18xx20199 cấp cho xe ô tô BKS 22C - 009.x8. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 23/01/2020.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Văn T2; Người chứng kiến là anh Phạm Văn Đ đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng, nhưng họ đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không hoãn phiên tòa mà đề nghị tiếp tục xét xử vắng mặt họ. Hội đồng xét xử xét thấy người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời

khai, biên bản đối chất tại Cơ quan điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay không làm thay đổi đến bản chất, nội dung vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Như Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy đã truy tố, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu được, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản đối chất và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 8 giờ 15 phút ngày 22/12/2019, tại khu 8 xã Đồng Luận (Nay là khu 11 xã Đồng Trung), huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo Nguyễn Như Y, sinh năm 1978, ở tại khu T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ, đã có hành vi tàng trữ 8,65 kg pháo nổ với mục đích để sử dụng đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn như Y thuộc trường hợp “*Tàng trữ hàng cấm*” cần xử lý nghiêm theo quy định tại điểm c, Khoản 1 Điều 191- Bộ luật hình sự.

Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Luật này thì bị phạt tiền từ 50.000.000đ đến 300.000.000đ hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

c). Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

2).....

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Như Y là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Nguyễn Như Y đã xâm phạm trực tiếp đến công tác quản lý về các chất nổ, vật liệu nổ của nhà nước, trong đó có công tác quản lý sử dụng pháo nổ, bị cáo đã có hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo nổ gây mất trật tự an ninh chính trị, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Thanh Thủy và nơi bị cáo cư trú, với lỗi cố ý bị cáo Nguyễn như Y đã có hành vi dùng tàng trữ 8,65 kg pháo nổ với mục đích để sử dụng. Căn cứ theo quy định tại Khoản 3, khoản 4, Điều 3 Nghị định số 36/NĐ - CP ngày 15/4/2009 của Chính phủ về quản lý pháo; Công văn số 340/ TANDTC – PC ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về việc xử lý hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán “*pháo hoa nổ*”. Vì vậy, cần đưa bị cáo Y ra xét xử và có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng trước lần phạm tội này bị cáo Nguyễn Như Y đã bị đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Bị cáo đã thi hành xong án phí phúc thẩm ngày 17/12/2008, như vậy bị cáo đã được xóa án tích, tính đến thời điểm phạm tội lần này đã qua 6 tháng, theo quy Nghị quyết số 02/2018/ NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 thì bị cáo được coi là người có nhân thân tốt.

Xong trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Như Y Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên hồi cải, thành khẩn khai nhận hành phạm tội của mình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội bị cáo

Nguyễn Như Y đã chấp hành tốt, đầy đủ các chính sách pháp luật của Nhà nước và khu dân cư nơi bị cáo cư trú có xác nhận của chính quyền địa phương, sau khi phạm tội được gia đình có đơn xin bảo lãnh. Bị cáo Nguyễn Như Y có bố đẻ là ông Nguyễn Huy T tham gia Kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã có nhiều thành tích được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến, Huy chương chiến sỹ vẻ vang, Bằng khen, Giấy khen và ông T còn bị thương tật hạng 1/6 và được hưởng chế độ thương binh loại A. Do đó bị cáo Nguyễn Như Y được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 – Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo Y không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 – BLHS. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo. HĐXX thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Nguyễn Như Y hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, để bị cáo tiếp tục rèn luyện, lao động cải tạo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, cũng như để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Phạt bổ xung bị cáo Nguyễn Như Y số tiền 10.000.000 đồng. Theo quy định tại Khoản 4 Điều 191 - BLHS để sung quỹ Nhà nước.

Về nguồn gốc 8,65 kg pháo nổ bị cáo khai mua của một người tên đàn ông T3 nhà ở huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, nhưng bị cáo không biết rõ, họ tên, tuổi địa chỉ người này và bị cáo không lưu giữ số điện thoại của T3 để liên lạc. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ người tên T3 đó để xử lý trong vụ án này.

Theo lời khai của bị cáo Y thì T3 là người đã gửi pháo cho bị cáo trên một chiếc xe ô tô khách, nhưng bị cáo không biết chiếc xe ô tô đó của Công ty vận tải nào, biển số đăng ký của chiếc ô tô đó, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Về nguồn gốc chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, BKS 22C - 009.x8 ông Bùi Văn T2, trú tại xã H, huyện T đã mua của anh Nguyễn Duy T3 trú tại thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, hai bên đã có giấy mua bán xe ô tô theo quy định. Do vậy anh T3 không liên quan gì đến chiếc xe ô tô trên.

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, BKS 22C - 009.18 do bị cáo Nguyễn Như Y điều khiển để vận chuyển số pháo bị tạm giữ để điều tra. Trong quá trình điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã xác định chiếc xe ô tô trên của ông Bùi Văn T2, trú tại xã H, huyện Thanh Sơn, ngày 10 tháng 5 năm 2019 ông T2 ký hợp đồng thuê bị cáo Nguyễn như Y lái xe chở nguyên liệu sản xuất giấy dăm từ xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn đến bãi dăm tại xã Đồng Luận (Nay là xã Đồng Trung), huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, bị cáo đã sử dụng chiếc xe ô tô trên để vận chuyển pháo ông T2 không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô trên cho ông T2 là phù hợp.

Trước khi chuẩn bị xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy đã ban hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19/2020/ HSST – LCCT ngày 04/3/2020 đối với bị cáo Nguyễn Như Y. HĐXX xét thấy nay cần hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19 đối với bị cáo Nguyễn Như Y là phù hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng Hình sự

[3] Xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu 01 hộp cát tông được hoàn lại sau kết luận giám định số 53/KLGD ngày 27/12/2019 có 7,65 kg pháo cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là mẫu vật và bao gói được niêm phong kín trong 01 chiếc hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 03 giấy niêm phong và có đóng 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và 01 sim điện thoại số 0978.217.3xx để tiêu hủy.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Như Y 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy màu đen đã cũ để bán phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Như Y 01 giấy phép lái xe số 250990002x9 do Sở giao thông tỉnh Phú Thọ cấp. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 23/01/2020

Trả lại cho ông Bùi Văn T2 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe tải mui phủ, sơn màu trắng BKS 22C - 009.x8 xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0021x4 do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp cho xe ô tô BKS 22C - 009.x8; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0871369 cấp cho xe ô tô BKS 22C - 009.x8; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc số 1810201xx cấp cho xe ô tô BKS 22C - 009.x8. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 23/01/2020.

[4] Về án phí hình sự: Bị cáo Nguyễn Như Y phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1, Khoản 4 Điều 191, điểm s, Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65 - Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 125 – Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Như Y phạm tội “ *Tàng trữ hàng cấm*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Như Y 09 (Chín) tháng tù cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Như Y cho Ủy ban nhân dân thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 68, Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2020.

“ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Phạt bổ xung cho bị cáo Nguyễn Như Y số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 19/2020/ HSST – LCCT ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo Nguyễn Như Y.

Xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu 01 hộp cát tông được hoàn lại sau giám định số 53/KLGĐ ngày 27/12/2019 có 7,65 kg pháo cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là mẫu vật và bao gói được niêm phong trong 01 chiếc hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có giấy niêm phong và có đóng 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và thu 01 sim điện thoại số 0978.217.3xx để tiêu hủy.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Như Y 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy màu đen đã cũ để bán phát mại lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Toàn bộ số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Như Y 01 giấy phép lái xe số 250990002x9 do Sở giao thông tỉnh Phú Thọ cấp. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 23/01/2020

Trả lại cho ông Bùi Văn T2 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe tải mui phủ, sơn màu trắng BKS 22C - 009.x8 xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002xx4 do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp cho xe ô tô BKS 22C - 009.x8; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0871xx9 cấp cho xe ô tô BKS 22C - 009.x8; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS bắt buộc số 1810201xx cấp cho xe ô tô BKS 22C - 009.18. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 23/01/2020.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Như Y phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi họ cư trú để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, Tỉnh
- CA huyện
- Sở Tư Pháp
- Chi cục THA DS
- UBND thị trấn Phong Châu
- Bị cáo
- Người có QLNVLQ
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Khoa Hương